Mẫu số 40-DS
Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP
ngày 13 tháng 01 năm 2017

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2025/QĐST - HNGĐ	*Mường Ảng, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2025/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lầu Thị M, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Bản PN, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Hà Thị Thuận – Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Ly A D, sinh năm 1992. Nơi ĐKTT: Bản PN, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên. Hiện đang chấp hành án tại đội 19 phân trại 1 – Trại giam Nà Tấu. Địa chỉ: Xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 27 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lầu Thị M và anh Ly A D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lầu Thị M và anh Ly A D có 02 người con chung là cháu Ly Thị L, sinh ngày 06/3/2009 và cháu Ly Trường S, sinh ngày 01/10/2012.

Chị Lầu Thị M và anh Ly A D đã thỏa thuận, thống nhất được với nhau về việc giao nuôi con chung: Chị Lầu Thị M được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Ly Thị L và cháu Ly Trường S cho đến khi các cháu đủ

18 tuổi và có khả năng lao động. Thời gian giao nuôi con chung bắt đầu tính từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lầu Thị M và anh Ly A D không yêu cầu nên Toà án không xem xét giải quyết.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản thực hiện quyền này.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung phải trả, nợ chung thu về: Chị Chị Lầu Thị M và anh Ly A D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Lầu Thị M và anh Ly A D đã thoả thuận thống nhất: Chị Lầu Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên chị Lầu Thị M là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS Mường Ảng;
- UBND xã Búng Lao;
- Các đương sự;
- Người bảo vệ Quyền&LIHP;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Vân